

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 50/2021/TLST-VHNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2021 về việc “yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông **Nguyễn Minh C**, sinh năm 1973.

- Bà **Trương Thị Kim T**, sinh năm 1974.

Cùng địa chỉ: số 45 P, khu vực 4, phường A, quận B, Thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Minh C và bà Trương Thị Kim T tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường B, thành phố C tỉnh Cần Thơ vào ngày 13/8/2001. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách không còn hòa hợp, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Nay ông C, bà T yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, không đồng ý hòa giải đoàn tụ vì hôn nhân không còn hạnh phúc, tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn.

[2] Về con chung: Thời gian chung sống ông bà có hai con chung là Nguyễn Trúc L (nữ) sinh 14/12/1994 (đã trưởng thành) và Nguyễn Minh L1 (nam) sinh 17/12/2007. Ông bà thống nhất thỏa thuận giao cháu L1 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng, bà T không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông C, bà T phải nộp lệ phí theo quy định.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: ông Nguyễn Minh C và bà Trương Thị Kim T thuận tình ly hôn.
- Về con chung: con chung Nguyễn Trúc L (nữ) sinh 14/12/1994 (đã trưởng thành).

Giao con chung Nguyễn Minh L1 (nam) sinh 17/12/2007 cho ông C trực tiếp nuôi dưỡng, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà T theo quy định

- Về tài sản chung, nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí việc hôn nhân và gia đình sơ thẩm: ông Nguyễn Minh C và bà Trương Thị Kim T mỗi người phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) lệ phí. Chuyển 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu số 0002043 ngày 19/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự quận B, thành phố Cần Thơ thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận B;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận B;
- Ủy ban nhân dân P. B, Q.B, TPCT;
- (GCNĐKKH số 124 Quyển I/2001 ngày 15/8/2001);
- Tòa án nhân dân Thành phố Cần Thơ;
- Lưu (Hs, Lt, Tds).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đặng Thị Huệ